

Trường Tiểu học Tam Hưng Họ tên: Lớp: 2.... Ngày kiểm tra: 05/01/2016	KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI KÌ 1 NĂM HỌC: 2015 - 2016 MÔN: TOÁN - LỚP 2 <i>(Thời gian làm bài 40 phút)</i>
	Giám thị 1
	Giám thị 2

Điểm	Nhận xét	Giám khảo 1	Giám khảo 2
.....			

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)

Em hãy khoanh vào chữ cái đặt trước đáp án đúng:

Câu 1. Phép tính: $82 - 16$ có kết quả là:

- A. 76 B. 66 C. 98 D. 86

Câu 2. Phép tính: $55 + 45$ có kết quả là:

- A. 90 B. 95 C. 99 D. 100

Câu 3. Phép tính: $36\text{cm} + 17\text{cm}$ có kết quả là:

- A. 52cm B. 63cm C. 53cm D. 19cm

Câu 4. Phép tính: $70\text{kg} - 22\text{kg}$ có kết quả là:

- A. 46kg B. 92kg C. 48kg D. 52kg

Câu 5. Tìm x , biết: $x + 29 = 63$:

- A. $x = 34$ B. $x = 44$ C. $x = 24$ D. $x = 92$

Câu 6. Tìm x , biết: $x - 11 = 59$

- A. $x = 60$ B. $x = 80$ C. $x = 48$ D. $x = 70$

Câu 7: Can bé đựng 46 lít dầu. Can to đựng nhiều hơn can bé 8 lít dầu. Can to đựng số lít dầu là:

- A. 34 B. 24 C. 54 D. 44

Câu 8. Cho dãy số: 1; 4; 7; 10; 13; ... Số cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 17 B. 16 C. 15 D. 14

II. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm):

Bài 1 (2 điểm) Đặt tính rồi tính:

$55 + 8$

$37 + 14$

$68 - 9$

$74 - 26$

.....

.....

.....

.....

Bài 2 (2 điểm) Lớp 2A có 35 học sinh. Lớp 2B có ít hơn lớp 2A là 6 học sinh. Hỏi lớp 2B có bao nhiêu học sinh?

Tóm tắt

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 3 (1 điểm) Hình vẽ bên có:

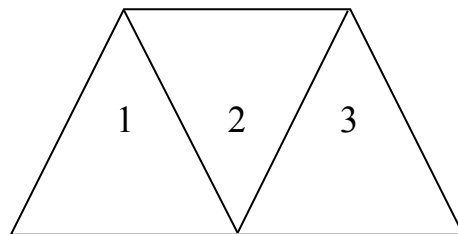
a) hình tam giác.

Là hình:

.....

b) hình tứ giác.

Là hình:



TRƯỜNG TIỂU HỌC TAM HƯNG
ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM MÔN TOÁN LỚP 2
KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2015 - 2016

Phần trắc nghiệm(5 điểm)	Câu	Phần	Đáp án	Điểm
	1		Khoanh vào đáp án B	0,5 đ
	2		Khoanh vào đáp án D	0,5 đ
	3		Khoanh vào đáp án C	0,5 đ
	4		Khoanh vào đáp án C	0,5 đ
	5		Khoanh vào đáp án A	0,5 đ
	6		Khoanh vào đáp án D	0,5 đ
	7		Khoanh vào đáp án C	1 đ
	8		Khoanh vào đáp án B	1 đ
	Tổng điểm			5 điểm
Phần tự luận(5 điểm)	1		Hs đặt và tính đúng kết quả mỗi phép tính cho	0,5đ
	2		Tóm tắt đúng	0,5 đ
			Viết đúng câu lời giải cho	0,25
			Viết phép tính và tính đúng kết quả cho	1 đ
			Đáp số đúng cho	0,25đ
	5	a	HS điền số hình tam giác và ghi đúng số cho	0,5đ
		b	HS điền số hình tứ giác và ghi đúng số cho	0,5đ
	Tổng điểm			5 điểm

Trường Tiểu học Tam Hưng Họ tên: Lớp: 2.... Ngày kiểm tra: 05/01/2016	KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI KÌ 1 NĂM HỌC: 2015 - 2016 MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 2 <i>(Thời gian làm bài 60 phút)</i> <table border="1" data-bbox="837 331 1508 459"> <tr> <td align="center">Giám thị 1</td><td align="center">Giám thị 2</td></tr> </table>	Giám thị 1	Giám thị 2
Giám thị 1	Giám thị 2		

Điểm đọc	Điểm viết	Điểm chung	Giám khảo 1	Giám khảo 2
.....				

Phần A: Kiểm tra đọc (10đ)

I - Đọc thành tiếng (6đ) ☐

Giáo viên chọn từng đoạn trong bài tập đọc từ tuần 1 đến tuần 16, GV cho HS đọc và trả lời 1 đến 2 câu hỏi về nội dung đoạn vừa đọc và cho điểm .

II - Đọc thầm và làm bài tập (4đ) ☐

Đọc thầm đoạn trích sau:

“Nhà không nuôi chó, Bé đành chơi với Cún Bông, con chó của bác hàng xóm. Một hôm, mãi chạy theo Cún, Bé vấp phải một khúc gỗ và ngã đau, không đứng dậy được. Cún nhìn Bé rồi chạy đi tìm người giúp. Cún luôn quấn quýt bên Bé. Cún đã làm cho Bé vui trong những ngày Bé bị thương, phải nằm bất động trên giường.”

Em hãy khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Bạn ở nhà của Bé là:

A. Cún Bông

B. chích bông

C. Mèo Mun

Câu 2. Khi bé bị thương, Cún đã giúp Bé bằng cách:

A. đỡ Bé dậy

B. ngồi bên cạnh Bé

C. Chạy đi tìm người giúp

Câu 3. Bộ phận câu được gạch dưới trong câu: “Bé và cún Bông càng thân thiết.” trả lời cho câu hỏi:

A. Làm gì?

B. Thế nào?

C. Là gì?

Câu 4. Từ chỉ hoạt động trong câu “Cún vẫy đuôi rồi rút.”, là:

- Mỗi lỗi chính tả trong bài (Sai lẫn phụ âm đầu,vần,thanh, không viết hoa đúng quy định) trừ 0,25 điểm.

***Lưu ý:** Nếu viết không rõ ràng hoặc sai về độ cao khoảng cách, kiểu chữ hoặc trình bày bản Trừ 1 điểm toàn bài.

2 . Tập làm văn (5 điểm)

*** Đảm bảo các yêu cầu sau được 5 điểm:**

- Học sinh viết đoạn văn ngắn từ 4 đến 5 câu theo yêu cầu của đề bài.
- Viết câu đúng ngữ pháp, không mắc lỗi chính tả.
- Chữ viết rõ ràng, trình bày sạch sẽ.

+ Nếu học sinh trả lời theo các câu hỏi gợi ý mà không viết thành đoạn văn thì cho 4 điểm).

*** Lưu ý:** Tùy vào bài viết sai nhiều như với yêu cầu trên mà trừ điểm

- + Sai mỗi lỗi chính tả trừ 0,25 điểm
- + Sai một lỗi về câu trừ 0,5 điểm